TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY AN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 16/12/2024
V/v "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN - TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Sáu và Đỗ Thị Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Khiêm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 153/2024/TLST–HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2024, về việc: *"Xin ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Phạm Thị Kim P, sinh năm 1991. Có mặt
Địa chỉ: thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn:* Hồ Thanh H, sinh năm 1986. Có mặt
Địa chỉ: thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn chị Phạm Thị Kim P trình bày: Chị và anh H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 17/3/2009 tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện Đ, tỉnh Phú Yên. Qúa trình sống chung do không cùng quan điểm sống, sống chung với nhau không hạnh phúc. Nay, hôn nhân không hạnh phúc nên chị xin được ly hôn với anh H.

Về con chung: Con Hồ Phạm Thanh H, sinh ngày 31/10/2011 và Hồ Phạm Thanh H, sinh ngày 05/02/2015. Ly hôn hai con ở với chị thì chị sẽ nuôi không yêu cầu anh H cấp dưỡng, nếu hai con ở với anh H thì anh H nuôi, chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Bị đơn anh Hồ Thanh H trình bày:* Tôi và chị P tự nguyện tìm hiểu đăng ký kết hôn tại UBND xã X vào năm 2009. Quá trình chung sống vợ chồng tuy có sảy ra mâu thuẫn nhưng không đến mức phải ly hôn. Nay, chị P xin ly hôn, tôi xin tòa cho chúng tôi thêm thời gian để chúng tôi hàn gắn, vì tôi còn thương vợ và các con.

Về con chung: Hồ Phạm Thanh H, sinh ngày 31/10/2011 và Hồ Phạm Thanh H, sinh ngày 05/02/2015, trường hợp nếu phải ly hôn con có nguyện vọng ở với ai thì người đó nuôi, ở với tôi thì tôi nuôi, ở với chị P thì chị P nuôi, tôi không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị P và anh H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 17/3/2009 tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện Đ, tỉnh Phú Yên, đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn, được các bên thừa nhận. Tháng 7/2024 chị P khởi kiện xin ly hôn và rút đơn khởi kiện được Tòa án nhân dân huyện Tuy An giải quyết bằng Quyết định đình chỉ số 21 ngày 19/7/2024. Anh H không đồng ý ly hôn, tuy nhiên thời gian từ tháng 7/2024 đến nay anh H cũng không có giải pháp gì để khắc phục tình trạng mâu thuẫn của hôn nhân. Như vậy, mâu thuẫn của vợ chồng là không thể khắc phục, tình trạng hôn nhân lâm vào trầm trọng, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị P được ly hôn với anh H.

[2] Về con chung: Hồ Phạm Thanh H, sinh ngày 31/10/2011 và Hồ Phạm Thanh H, sinh ngày 05/02/2015. Thấy rằng, cháu H và cháu H đều đã trên 07 tuổi và có nguyện vọng ở cùng chị P. Ly hôn chị P xin tiếp tục nuôi hai con và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Xét, đây là sự tự nguyện nên ghi nhận.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị Kim P.

Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Kim P được ly hôn với anh Hồ Thanh H.

Về con chung: Giao hai con Hồ Phạm Thanh H, sinh ngày 31/10/2011 và Hồ Phạm Thanh H, sinh ngày 05/02/2015 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai có quyền cản trở.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị P phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, đã nộp đủ tại Biên lai thu tiền số 0000182 ngày 17/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy An.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã X;
- VKSND huyện Tuy An;
- Chi cục THADS huyện Tuy An;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Phong